

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 186/2020/HS-ST  
Ngày 11 - 16/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Quốc CH.

*Thẩm phán:* Ông Vi Văn Chắt.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Đình Đường.

Ông Hồ Viết Tùng.

Ông Nguyễn Văn Lý.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Viết Ngọc, Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:**

Ông Lê Đức Việt Phương - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 11 và 16 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 168/2020/TLPT-HS ngày 06/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 259/2020/QĐXXST-HS ngày 30/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Minh T**; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 28/3/1987 tại Hưng Yên. Nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện K. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Con ông: Hoàng Văn B (sinh năm 1963); Con bà: Nguyễn Thị M (sinh năm 1961); Anh chị em ruột có 3 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị H (sinh năm 1989, đã ly hôn); Con: Có 01 con, sinh năm 2014;

Tiền án: Ngày 26/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ngày 30/6/2019.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Phan Thị Ngọc.

Địa chỉ: Văn phòng luật sư Thành Điệp & Cộng sự, Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

Anh Phạm Trung H. Sinh năm 1992.

Trú tại: xóm 11, xã D, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Bà Võ Thị C. Sinh năm 1960.

Trú tại: xóm 3, xã D, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 01/2020, Hoàng Minh T quen người đàn ông tên CH (không rõ lai lịch cụ thể). Ngày 20/5/2020, CH đến chỗ trọ của T tại xã Khánh Thành, huyện Yên Thành và đặt mua của T 01 kg ma túy “Đá”, 01 kg Ketamine, 02 bánh Heroine và 30 gói Hồng phiến, T đồng ý và thống nhất giá 1.000.000.000đ (một tỷ đồng). Ngày 27/5/2020, CH gọi điện báo cho T biết đã chuẩn bị đủ tiền, hẹn ngày 02/6/2020 sẽ gặp nhau để thực hiện việc mua bán ma túy như thỏa thuận.

Ngày 30/5/2020, Hoàng Minh T gọi điện cho người đàn ông tên Tươn (T chỉ biết Tươn trú tại tỉnh Bôlykhamxay, nước Lào, không rõ lai lịch cụ thể) đặt mua 01 kg ma túy “Đá”, 01 kg Ketamine, 02 bánh Heroine và 30 gói Hồng phiến, thống nhất giá 700.000.000đ (bảy trăm triệu đồng), T sẽ trả trước 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng), còn lại 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng) khi nào bán được ma túy sẽ trả. Tươn đồng ý và hẹn T tối ngày 01/6/2020 đến khu vực đường đi cửa khẩu Thông Thụ, cách ngã ba Phú Phương, xã Tiền Phong, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An khoảng 100m, gặp nhau để giao dịch mua bán ma túy. Sáng ngày 01/6/2020, T đi xe khách từ tỉnh Hưng Yên vào nhà trọ tại xóm 11, xã Diễn Yên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Tối cùng ngày, T thuê xe taxi đi đến địa điểm đã hẹn thì thấy Tươn đang đứng chờ bên đường. T nói xe taxi quay lại đậu cách chỗ Tươn đứng khoảng 50m rồi xuống xe lại đưa cho Tươn 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng), Tươn cầm tiền và chỉ cho T biết vị trí dấu số ma túy. T đi đến thì thấy có một bao tải màu đỏ, mở ra kiểm tra thấy bên trong có bốn gói ni lông màu đen. Biết Tươn đã giao đủ số lượng ma túy như mình yêu cầu nên T xách bao tải chứa ma túy lên xe taxi và đi về nhà trọ ở xóm 11, xã Diễn Yên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Khoảng 13h ngày 02/6/2020,

CH cùng một người đàn ông đi đến nhà trọ của T. Tại đây, T đưa bao tải chứa ma túy cho CH và người đàn ông đi cùng kiểm tra. Sau khi kiểm tra xong, người đàn ông đi cùng CH cho toàn bộ số ma túy vào một thùng các tông rồi yêu cầu T mang thùng các tông ra cổng để nhận tiền. Khi T mang thùng các tông chứa ma túy đi ra đến cổng nhà trọ thì bị Tổ công tác Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 - Bộ tư lệnh Cảnh sát biển phát hiện bắt quả tang. Lợi dụng sơ hở, CH và người đàn ông đi cùng đã chạy thoát. Tang vật chứa trong thùng các tông bị thu giữ gồm 1 gói nilong màu xanh chứa chất tinh thể màu trắng; 1 gói nilong màu vàng chứa chất tinh thể màu trắng; 2 khối hình hộp chữ nhật chất bột nén màu trắng; 24 gói nilong màu xanh và 6 gói nilong màu hồng, trong các gói nilong này chứa các viên nén màu hồng, trên mỗi viên nén có chữ “WY”.

Ngoài ra còn thu giữ của Hoàng Minh T: 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105; 03 cân điện tử; 03 bình thủy tinh; 01 màn hình máy tính nhãn hiệu LG; 01 màn hình máy tính nhãn hiệu Dell; 01 đầu ghi hình nhãn hiệu “ahua”; 03 mắt camera nhãn hiệu “ahua”.

Bản kết luận giám định số 758/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 12/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) thu giữ của Hoàng Minh T gửi tới giám định là ma túy (Ketamine). Số chất tinh thể màu trắng trong gói ký hiệu A thu giữ của Hoàng Minh T có khối lượng là 963,95 gam; Mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) thu giữ của Hoàng Minh T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số chất tinh thể màu trắng trong gói ký hiệu B thu giữ của Hoàng Minh T có khối lượng là 1001,99 gam; Hai mẫu chất rắn màu trắng (ký hiệu M3, M4) thu giữ của Hoàng Minh T gửi tới giám định đều là ma túy (Heroine). Số chất rắn màu trắng bên trong gói ký hiệu C thu giữ của Hoàng Minh T có tổng khối lượng là 698,52 gam; Ba mươi mẫu các viên nén màu hồng (ký hiệu từ D1 đến D30) thu giữ của Hoàng Minh T gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng bên trong gói ký hiệu D thu giữ của Hoàng Minh T có tổng khối lượng là 576,9 gam. Vật chứng còn lại của vụ án gồm 882,5 gam Ketamine; 641,04 gam Heroine; 1448,4 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu vật sử dụng để giám định);

Cáo trạng số 198/CT-VKS-P1 ngày 29/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Hoàng Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố. Ngoài ra bị cáo khai: người đi cùng đối tượng CH đến mua ma túy của bị cáo và tham gia vào việc bắt giữ bị cáo có tên là Tứ, là người của lực lượng Cảnh sát biển; khi lực lượng chức năng khám xét phòng trọ của bị cáo đã thu giữ 01 đầu thu và 05 camera quan sát được lắp đặt tại phòng trọ của bị cáo nhưng chưa được xem xét; trong đầu thu có ghi hình ảnh đối tượng CH và người đi cùng đến mua ma túy, việc giao dịch mua bán ma túy, đề nghị trích xuất hình ảnh để điều tra xử lý những người đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm h, khoản 4 Điều 251, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức án tử hình. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bào chữa cho bị cáo, người bào chữa không tranh luận về tội danh, điều khoản mà Viện kiểm sát truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đề nghị không áp dụng mức hình phạt tử hình đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cho bị cáo có cơ hội được cải tạo. Về nội dung bị cáo khai về người đàn ông tên Tứ và những camera, đầu thu đề nghị xác minh làm rõ để giải quyết vụ án.

Nói lời sau cùng, bị cáo Hoàng Minh T thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo có cơ hội được cải tạo, sửa chữa sai lầm của mình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng đối với bị cáo.

[2] Căn cứ tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận:

Tối ngày 01/6/2020, tại khu vực đường đi cửa khẩu Thông Thụ, thuộc xã Tiền Phong, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An, Hoàng Minh T đã mua của người

đàn ông tên Tươn (không xác định được lai lịch) 963,95 gam ma túy Ketamine (tương đương khoảng 321 gam ma túy quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 BLHS); 1.578,89 gam ma túy Methamphetamine và 698,52 gam ma túy Heroine với số tiền 700.000.000đ (bảy trăm triệu đồng), nhằm mục đích để bán lại cho người đàn ông tên CH (không xác định được lai lịch) với số tiền 1.000.000.000đ (một tỷ đồng). Khoảng 13h ngày 02/6/2020, tại nhà trọ ở xóm 11, xã Diễn Yên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, khi Hoàng Minh T đang chuẩn bị bán số ma túy nói trên cho CH và một người đàn ông đi cùng CH thì bị Tổ công tác Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 - Bộ tư lệnh Cảnh sát biển phát hiện bắt quả tang. Lợi dụng sơ hở, CH và người đàn ông đi cùng chạy thoát.

Hành vi của bị cáo Hoàng Minh T mua ma túy bán lại cho người khác để hưởng lợi từ khoản tiền chênh lệch là hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tổng khối lượng ma túy Hoàng Minh T mua bán và phải chịu trách nhiệm hình sự tương đương khoảng 2.598,41 gam. Hành vi của bị cáo phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm h, khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Minh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Công an xã Liên Thành, huyện Yên Thành, Nghệ An xác nhận bị cáo có công cung cấp thông tin về 02 đối tượng tàng trữ ma túy, giúp cơ quan chức năng phát hiện bắt giữ bị xử lý; Đoàn biên phòng Đèo Ngang xác nhận bị cáo có công tố giác đối tượng tàng trữ, vận chuyển pháo nổ, giúp cơ quan chức năng bắt giữ và xử lý. Bộ đề bị cáo là ông Hoàng Văn B tham gia kháng chiến, được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang, ông nội bị cáo là ông Hoàng Văn Việt được tặng thưởng Huy chương kháng chiến. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm tăng nặng: Bị cáo trước đây đã bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, vì vậy lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội. Khối lượng ma túy bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán là rất lớn, nếu không phát hiện, ngăn chặn kịp thời sẽ gây hậu quả rất lớn cho xã hội.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là bị pháp luật nghiêm cấm và xử lý nghiêm nhưng vì vụ lợi nên vẫn thực hiện; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng.

Căn cứ vào tính chất của vụ án và yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy, trong tình hình hiện nay ma túy là hiểm họa của toàn nhân loại, làm suy thoái giống nòi, suy đồi đạo đức và là nguyên nhân là, phát sinh nhiều tội phạm khác. Vì vậy, mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhưng cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhất, loại bỏ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới có tác dụng răn đe và đề phòng ngừa chung trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[4] Trong vụ án này, Hoàng Minh T khai người đàn ông tên Tươn (người Lào) là người đã bán ma túy cho T, do T không biết rõ lai lịch của Tươn, nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với người đàn ông mua ma túy mà T khai tên CH, cơ quan điều tra đã trích xuất từ máy điện thoại thu giữ của T, xác định CH sử dụng số điện thoại 0914275405. Tiến hành thu giữ điện tín, kết quả chủ thuê bao của số điện thoại trên có tên là Cao Xuân Tr, trú tại thị trấn Quất Lâm, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. Cao Xuân Tr khai không quen biết Hoàng Minh T, không sử dụng số điện thoại 0914275405 và không mua bán ma túy. Cơ quan điều tra đã cho Hoàng Minh T nhận dạng Cao Xuân Tr qua chứng minh thư nhân dân của Trường và T khẳng định Trường không phải là người đàn ông tên CH đã đặt mua ma túy của T. Vì vậy, không đủ căn cứ để xác minh làm rõ, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người đàn ông tên CH như T đã khai.

Đối với nội dung T khai rằng CH (người đặt mua ma túy của T) và người đàn ông đi cùng CH đến mua ma túy có tên là Tứ, là người của lực lượng cảnh sát biển, thực hiện việc bắt giữ và có tham gia lấy lời khai của bị cáo; chiếc xe ô tô bán tải hiệu Nissan Navara màu đen, biển kiểm soát (29M...., bản thân bị cáo cũng không nhớ rõ, khi thì khai là biển kiểm soát 29M, khi thì khai 30) do CH và người đàn ông đi cùng đến mua ma túy của bị cáo là phương tiện của cơ quan chức năng, đã chở bị cáo sau khi bị bắt đến nơi tạm giam. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2 Bộ tư lệnh cảnh sát biển xác định đơn vị không có ai tên là CH, Tứ như bị cáo khai và không có phương tiện là xe ô tô bán tải hiệu Nissan Navara màu đen, biển kiểm soát (29M...hay 30... như bị cáo

khai). Kết quả trích xuất dữ liệu đầu ghi thu tại nhà trọ nơi bắt giữ Hoàng Minh T không có dữ liệu trong đầu ghi. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý đối với những người mà bị cáo đã khai.

[5] Về vật chứng vụ án: Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106, màu đen, bị cáo dùng liên lạc để mua bán ma túy, cần tịch thu sung vào ngân sách; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh, bị cáo không dùng vào việc mua bán ma túy, trả lại cho bị cáo; 03 cân điện tử, bị cáo khai dùng phục vụ việc mua bán ma túy, tịch thu sung ngân sách Nhà nước. 03 bình thủy tinh, bị cáo khai dùng để phục vụ việc mua bán ma túy và phục vụ sử dụng ma túy, tịch thu tiêu hủy.

01 màn hình máy tính nhãn hiệu LG; 01 màn hình máy tính nhãn hiệu Dell; 01 đầu ghi hình nhãn hiệu “ahua”; 03 mắt camera nhãn hiệu “ahua” thu giữ tại nhà trọ của bị cáo ngày 02/6/2020. Lực lượng cảnh sát biển đã tiến hành trích xuất dữ liệu đầu ghi hình, nhưng không có dữ liệu trong đầu ghi, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Minh T, Tử hình về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[2] Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 882,5 gam Ketamine; 641,04 gam Heroine; 514,18 gam Methamphetamine (dạng viên nén); 934,22 gam Methamphetamine (dạng tinh thể) là vật chứng ma túy của vụ án còn lại sau khi giám định; 01 bình thủy tinh màu trong suốt, có chân đế màu tím; 01 bình thủy tinh màu đỏ hình trứng; 01 bình thủy tinh màu hồng hình thu giữ của Hoàng Minh T.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước: 02 (hai) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 màu đen; 02 cân điện tử màu đen; 01 cân điện tử màu trắng, thu giữ của Hoàng Minh T.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Minh T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia

105, màu xanh.

Đặc điểm các vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/9/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

- Trả lại cho bị cáo 01 màn hình máy tính nhãn hiệu LG; 01 màn hình máy tính nhãn hiệu Dell; 01 đầu ghi hình nhãn hiệu “ahua”; 03 mắt camera nhãn hiệu “ahua”. Đặc điểm các vật này như Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 02/6/2020 thu giữ của Hoàng Minh T, hiện đang có tại Đoàn đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 2, Bộ tư lệnh cảnh sát biển.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hoàng Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Hoàng Minh T, được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền làm đơn xin Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để được ân giảm án tử hình./.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An
- Cục T.H.A dân sự tỉnh Nghệ An;
- Bộ tư lệnh Cảnh sát biển;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu HSVA. THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Quốc CH**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



**Vi Văn Chắt**

**Trần Quốc CH**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**Trần Đình Đường**

**Hồ Viết Tùng**

**Nguyễn Văn Lý**